TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2020/QĐST-HNGĐ	*Đô Lương, ngày 10 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2020/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986

Trú tại: thôn 6, xã Thanh Thịnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: anh Đoàn Văn T, sinh năm 1985

Trú tại: xóm 03, xã Trung Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị L và anh Đoàn Văn T

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: giao cháu Đoàn Linh Đan, sinh ngày 30/3/2020 cho anh Đoàn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Đoàn Linh Đan thành niên đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh T, chị L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai cản trở.

Vì lợi ích của con các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

Về chia tài sản: vợ chồng tư thảo thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: chị L và chị T thỏa thuận chị Nguyễn Thị L nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005336 ngày 14 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An*
- *VKSND huyện Đô Lương*
- *Cơ quan THADS Đô Lương*
- *Các đương sự*
- *UBND xã Trung Sơn*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

Nguyễn Đức Anh